

Điện Biên, ngày 18 tháng 1 năm 2018

Số: 214/BC-TCTLN

BÁO CÁO THUYẾT MINH

Kết quả thẩm định điều chỉnh bổ sung phương án, dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho người sử dụng đất và các đối tượng bị ảnh hưởng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m trên địa bàn bản Phiêng Bua, phường Noong Bua (phương án Hạ tầng khung Phiêng Bua) đợt 3

1. Căn cứ thẩm định

- a) Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013.
- b) Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định 45/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Thủ tướng Chính phủ về quy định thu tiền sử dụng đất; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.
- c) Căn cứ Thông tư số 37/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.
- d) Căn cứ Thông tư 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính quy định hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.
- e) Căn cứ Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh Điện Biên về ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 của UBND tỉnh Điện Biên về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Quy định hạn mức giao đất, công nhận QSD đất; diện tích tối thiểu được phép tách thửa và hạn mức đất xây dựng phần mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2015 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà, công trình xây dựng, cây trồng trên đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 662/QĐ-UBND ngày 16/5/2016 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành chính sách đặc thù các hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất để triển khai thực hiện Dự

án Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m thành phố Điện Biên Phủ; Quyết định 210/QĐ-UBND ngày 21/3/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc Ban hành bổ sung một số chính sách đặc thù khi Nhà nước thu hồi đất để triển khai thực hiện Dự án đầu tư bổ sung đoạn tuyến Đường nối từ đường Võ Nguyên Giáp đến khu tái định cư Noong Bua vào dự án đầu tư xây dựng công trình Đường vành đai II: Nối tiếp khu tái định cư Noong Bua thành phố Điện Biên Phủ với khu tái định cư Pú Từu thị trấn huyện Điện Biên và Dự án Hạ tầng kỹ thuật khung, khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m, thành phố Điện Biên Phủ.

f) Căn cứ Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình Hạ tầng kỹ thuật khung dọc trục 60m và khu tái định cư khu 1, khu 2 và khu 3 phường Him Lam, khu tái định cư bản Phiêng Bua, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; Biên bản làm việc liên ngành thống nhất giá đất ở trung bình để tính hỗ trợ đối với đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án đường 60m và Dự án Hạ tầng kỹ thuật khung trên địa bàn phường Him Lam và phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ ngày 07/3/2017.

g) Căn cứ Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định chi tiết một số nội dung về việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

h) Căn cứ Văn bản số 40/HĐND-KTNS ngày 16/3/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m; Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 13/02/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m; Văn bản số 2620/UBND-TH ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc xử lý một số tồn tại vướng mắc về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư một số dự án trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ; Văn bản số 1189/UBND-TH ngày 10/5/2018 của UBND tỉnh về việc xử lý một số tồn tại vướng mắc về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư một số dự án trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ;

i) Căn cứ Báo cáo số 143/BC-TCTLN ngày 3/8/2017 và Báo cáo số 30/BC-TCTLN ngày 7/2/2017 của Tổ công tác liên ngành kết quả thẩm định phương án dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các đối tượng bị ảnh hưởng thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m trên địa bàn bản Phiêng Bua phường Noong Bua.

2. Hồ sơ tài liệu liên quan

a) Trên cơ sở Tờ trình số 17/TTr-TTPTQĐ ngày 26/3/2018; Tờ trình số 42/TTr-TTPTQĐ ngày 17/5/2018; Tờ trình số 71/TTr-TTPTQĐ ngày

22/12/2017; Tờ trình số 30/TTr-TTPTQĐ ngày 20/4/2018 và Tờ trình số 60/TTr-TTPTQĐ ngày 30/8/2018 của Trung tâm phát triển quỹ đất về việc đề nghị thẩm định phương án, dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án xây dựng khu tái định cư Phiêng Bua thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m trên địa bàn Phiêng Bua phường Noong Bua (Hạ tầng khung Phiêng Bua); Hồ sơ, tài liệu phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Trung tâm phát triển quỹ đất cung cấp và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của hồ sơ đất đai, hộ khẩu, tính chính xác của số liệu kê khai, kiểm đếm thiệt hại về tài sản, vật kiến trúc, cây trồng vật nuôi trên đất khi thu hồi đất để thực hiện dự án.

b) Kế hoạch, Thông báo: Kế hoạch thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ và tái định cư số 344/KH-UBND ngày 20/4/2016 của UBND thành phố Điện Biên Phủ; Thông báo thu hồi đất số 36/TB-UBND ngày 12/01/2017 của UBND thành phố Điện Biên Phủ.

c) Hồ sơ quy chủ: Trích lục chính lý bản đồ địa chính khu đất xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m trên địa bàn phường Him Lam, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên do Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện ngày 18/01/2017 và ngày 6/7/2018.

3. Nội dung thống nhất

Trên cơ sở quy định hiện hành về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, các quy định chính sách pháp luật hiện hành liên quan; hồ sơ, tài liệu, phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án; Biên bản của Tổ công tác liên ngành thống nhất việc áp dụng các chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư, áp giá bồi thường hỗ trợ để xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản vật kiến trúc, cây trồng vật nuôi, các chính sách hỗ trợ cho người sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m ngày 18 tháng 9 năm 2018; Cụ thể như sau:

3.1. Bồi thường, hỗ trợ về đất

a) Diện tích thẩm định điều chỉnh bổ sung là: 7.302,4m²; gồm:

- Diện tích 6.742,4m² đất ở, đất nông nghiệp đang thuộc quyền sử dụng của các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đủ điều kiện bồi thường về đất theo quy định tại Điều 75, Điều 77, Điều 79 Luật Đất đai năm 2013.

- Diện tích 460,0m² đất có nhà ở sử dụng từ trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 đủ điều kiện để được bồi thường về đất theo quy định tại Điều 75, Điều 79 Luật Đất đai năm 2013; Điều 13 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và diện tích đất được bồi thường không vượt quá hạn mức hạn mức công nhận đất ở theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh Điện Biên;

- Diện tích 100m² đất có nhà ở sử dụng từ ngày 15 tháng 10 năm 1993 đến trước 01 tháng 7 năm 2004, đủ điều kiện để được bồi thường về đất theo quy định tại Điều 75, Điều 79 Luật Đất đai năm 2013; Điều 13 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và diện tích đất được bồi thường không vượt quá hạn mức giao đất ở theo quy định tại Điều 5 Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh Điện Biên và giá trị bồi thường phải trừ đi tiền sử dụng đất phải nộp theo mức thu quy định tại điểm a khoản 1 Điều 7 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất.

b) Hỗ trợ đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường diện tích là: 11.836,9m²; Cụ thể như sau:

- Diện tích 2.061,2m² đất nông nghiệp đang thuộc quyền sử dụng của các hộ gia đình cá nhân không trực tiếp sản xuất nông nghiệp ngoài việc được bồi thường bằng tiền đối với diện tích đất nông nghiệp thu hồi còn được hỗ trợ bằng 30% giá đất ở trung bình theo quy định tại ý 1 điểm a khoản 2 Điều 1 Quyết định số 662/QĐ-UBND ngày 16/5/2016 của UBND tỉnh Điện Biên.

- Diện tích 9.775,7m² đất nông nghiệp đang thuộc quyền sử dụng của các hộ gia đình cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp ngoài việc được bồi thường bằng tiền đối với diện tích đất nông nghiệp thu hồi, còn được hỗ trợ các khoản: Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 của UBND tỉnh Điện Biên và hỗ trợ thêm bằng tiền. Giá trị hỗ trợ thêm được xác định giá trị bằng tiền của 30% giá đất ở trung bình của các thửa đất ở liền kề trừ đi giá trị bằng tiền hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm theo quy định tại Điểm 2 Mục II Văn bản số 2620/UBND-TH ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh Điện Biên.

c) Đơn giá bồi thường, hỗ trợ

Áp dụng Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình Hạ tầng kỹ thuật khung dọc trục 60m và khu tái định cư khu 1, khu 2 và khu 3 phường Him Lam, khu tái định cư bản Phiêng Bua, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; Biên bản làm việc liên ngành thống nhất giá đất ở trung bình để tính hỗ trợ đối với đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án đường 60m và Dự án Hạ tầng kỹ thuật khung trên địa bàn phường Him Lam và phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ ngày 07/3/2017.

d) Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất:

Kết quả thẩm định bổ sung giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất là: **5.829.754.918 đồng**. (Bằng chữ: Năm tỷ tám trăm hai mươi chín triệu bảy trăm năm mươi bốn nghìn chín trăm mười tám đồng).

Nội dung	Báo cáo số 143/BC- TCTLN ngày 3 tháng 8 năm	Số liệu do Trung tâm PTQĐ trình	Tổ công tác liên ngành thẩm định bổ	Chênh lệch (Tăng +, Giảm -)

	2017 của TCT	(đồng)	sung(đồng)	
Bồi thường, hỗ trợ về đất:	3.785.732.067	5.945.059.605	5.829.754.918	2.044.022.851
Tổng cộng	3.785.732.067	5.945.059.605	5.829.754.918	2.044.022.851

- Chênh lệch giảm so với Tờ trình số 17/TTr-TTPTQĐ ngày 26/3/2018; Tờ trình số 42/TTr-TTPTQĐ ngày 17/5/2018 và Tờ trình số 60/TTr-TTPTQĐ ngày 30/8/2018 của Trung tâm phát triển quỹ đất là (-)115.304.686,8đồng, do: một số nội dung Tổ công tác đã thẩm định không thể hiện trong biểu, điều chỉnh lại đơn giá hộ Stt 41 (Lò Văn Anh), hộ Stt 67 (Lò Văn Cu) và thẩm định bổ sung Stt 59 (Lò Văn Đồi). (Có biểu chi tiết kèm theo)

- Chênh lệch tăng so với Báo cáo số 143/BC-TCTLN ngày 3 tháng 8 năm 2017 của Tổ công tác liên ngành là 2.044.022.851đồng, do: thẩm định bổ sung mới, điều chỉnh lại đơn giá hỗ trợ, diện tích tăng giảm của một số hộ gia đình. (Có biểu chi tiết kèm theo)

3.2. Bồi thường, hỗ trợ, về tài sản vật kiến trúc

a) Bồi thường, hỗ trợ tài sản, vật kiến trúc: Đơn giá bồi thường, hỗ trợ: áp dụng đơn giá ban hành kèm theo Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2015 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về nhà, công trình xây dựng, cây trồng và vật nuôi trên đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

b) Tổng kết quả thẩm định giá trị bồi thường, hỗ trợ 1.665.665.372đồng (Một tỷ sáu trăm sáu mươi năm triệu sáu trăm sáu mươi năm nghìn ba trăm bảy mươi hai đồng.).

Nội dung	Báo cáo số 143/BC-TCTLN ngày 3/8/2017 của TCT	Số liệu do Trung tâm PTQĐ trình (đồng)	Tổ công tác liên ngành thẩm định bổ sung(đồng)	Chênh lệch tăng(+); giảm(-) (đồng)
Giá trị bồi thường, hỗ trợ, tài sản, vật kiến trúc	551.456.706	1.576.937.283	1.665.665.372	1.114.208.666
Tổng cộng	551.456.706	1.576.937.283	1.665.665.372	1.114.208.666

*Chênh lệch tăng 1.114.208.666đồng so với Báo cáo số 143/BC-TCTLN ngày 3 tháng 8 năm 2017 của Tổ công tác liên ngành, do: thẩm định bổ sung mới, điều chỉnh lại đơn giá hỗ trợ tài sản vật kiến trúc của một số hộ gia đình. (Có biểu

chi tiết kèm theo)

3.3. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng vật nuôi và các khoản hỗ trợ khác

a) Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng vật nuôi: Đơn giá bồi thường về cây trồng vật nuôi áp giá theo Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2015 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về tài sản, cây trồng và vật nuôi trên đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

b) Các khoản hỗ trợ

* Thực hiện chính sách hỗ trợ bao gồm:

- Hỗ trợ khuyến khích di chuyển theo tiến độ đối với đất nông nghiệp (không quá 2.000.000 đồng/hộ) theo mục a, khoản 1, Điều 16 quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh Điện Biên;

- Hỗ trợ khuyến khích di chuyển theo tiến độ theo điểm a, khoản 1, Điều 16 của quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh Điện Biên được quy định như sau:

+ Hỗ trợ 50.000 đồng/m² đất đối trường hợp phải phá dỡ nhà ở, công trình, vật kiến trúc trên đất nhưng tối đa không quá:

(1) 5.000.000 đồng/chủ sử dụng đất, đối trường hợp di chuyển, bàn giao mặt bằng trước ngày quy định từ 15 ngày trở lên;

(2) 4.000.000 đồng/chủ sử dụng đất, đối trường hợp di chuyển, bàn giao mặt bằng trước ngày quy định trong phạm vi 15 ngày;

(3) 3.000.000 đồng/chủ sử dụng đất, đối trường hợp di chuyển, bàn giao mặt bằng đúng ngày quy định.

+ Hỗ trợ 30.000 đồng/m² đất đối trường hợp chủ sử dụng đất, chủ sở hữu nhà bị thu hồi một phần đất nhưng không phải phá dỡ nhà ở, công trình, vật kiến trúc trên đất nhưng tối đa không quá:

(1) 3.000.000 đồng/chủ sử dụng đất, đối trường hợp di chuyển, bàn giao mặt bằng trước ngày quy định từ 15 ngày trở lên;

(2) 2.000.000 đồng/chủ sử dụng đất, đối trường hợp di chuyển, bàn giao mặt bằng trước ngày quy định trong phạm vi 15 ngày;

(3) 1.000.000 đồng/chủ sử dụng đất, đối trường hợp di chuyển, bàn giao mặt bằng đúng ngày quy định;

- Hỗ trợ nơi ở tạm quy định tại Khoản 3 điều 16 Quyết định 27/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh Điện Biên gồm 03 mức hỗ trợ như sau:

+ Hộ gia đình từ 5 khẩu trở lên: 2.000.000 đồng/hộ/tháng;

+ Hộ gia đình có dưới 5 khẩu: 1.500.000 đồng/hộ/tháng;

+ Hộ độc thân: 800.000 đồng/hộ/tháng.

Thời gian hỗ trợ (tính tròn theo tháng) tính từ thời điểm người sử dụng đất bị thu hồi di chuyển giải phóng mặt bằng và bàn giao đất cho chủ đầu tư đến khi nhận nhà tái định cư, đất tái định cư; trường hợp nhận đất tái định cư được hỗ trợ thêm 06 tháng để hộ có thời gian ổn định chỗ ở; Việc chi trả theo đợt, 3 tháng một lần hoặc 6 tháng một lần; Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải

phóng mặt bằng căn cứ vào tiến độ giao đất tái định cư xác định thời gian chi trả cho phù hợp, thuận lợi cho ổn định cuộc sống tạm cư của nhân dân.

- Hỗ trợ ổn định đời sống: quy định tại Điều 10, Quyết định 27/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh Điện Biên

* Mức hỗ trợ:

+ Việc hỗ trợ ổn định đời sống được thực hiện bằng việc hỗ trợ bằng tiền tương đương 30 kg gạo trong 01 tháng/nhân khẩu (quy định tại điểm c khoản 3 Điều 19 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP);

+ Giá gạo tính hỗ trợ là giá gạo tẻ trung bình theo thời giá trung bình tại thời điểm lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại địa bàn nơi có đất bị thu hồi theo báo cáo thị trường hàng tháng của Sở Tài chính; Tại thời điểm tính hỗ trợ là tháng 01/2018 giá gạo là giá gạo tẻ trung bình theo báo cáo số 04/BC-STC ngày 05/01/2018 của Sở Tài Chính là: 15.000 đồng/kg; thanh toán hỗ trợ tại thời điểm tháng nào thì sử dụng báo cáo thị trường của tháng đó; nếu tháng đó chưa có báo cáo thị trường, thì áp dụng theo báo cáo thị trường của tháng trước liền kề.

* Thời gian hỗ trợ:

+ Thu hồi từ 30% đến 70% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng thì được hỗ trợ trong thời gian 6 tháng nếu không phải di chuyển chỗ ở và trong thời gian 12 tháng nếu phải di chuyển chỗ ở; trường hợp phải di chuyển đến các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian hỗ trợ là 24 tháng;

+ Đối với trường hợp thu hồi trên 70% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng thì được hỗ trợ trong thời gian 12 tháng nếu không phải di chuyển chỗ ở và trong thời gian 24 tháng nếu phải di chuyển chỗ ở; trường hợp phải di chuyển đến các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian hỗ trợ là 36 tháng;

c) Kết quả thẩm định về cây trồng vật nuôi và các khoản hỗ trợ là **986.066.162 đồng** (Chín trăm tám mươi sáu triệu không trăm sáu mươi sáu nghìn một trăm sáu mươi hai đồng.).

Nội dung	Kết quả thẩm định tại Báo cáo số 143/BC-TCTLN ngày 3/8/2017 và báo cáo số 30/BC-TCTLN ngày 7/2/2018 của TCT	Số liệu TTPTQĐ trình (đồng)	Số liệu thẩm định (đồng)	Chênh lệch tăng(+), giảm(-) (đồng)
- Giá trị về cây trồng vật nuôi	24.146.800	930.933.362	898.907.762	874.760.962
- Giá trị các khoản hỗ trợ:	10.259.600	94.842.600	87.158.400	76.898.800
Tổng cộng	34.406.400	1.025.775.962	986.066.162	951.659.762

*Chênh lệch tăng 951.659.762 đồng so với Báo cáo số 143/BC-TCTLN ngày 3 tháng 8 năm 2017 và Báo cáo số 30/BC-TCTLN ngày 7/2/2018 của Tổ công

tác liên ngành, do: thẩm định bổ sung mới, điều chỉnh lại đơn giá hỗ trợ của một số hộ gia đình. (Có biểu chi tiết kèm theo)

3.4. Kinh phí tổ chức thực hiện

a) Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015; Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 19/10/2015. Tổ công tác thẩm định kinh phí tổ chức thực hiện như sau:

Nội dung	Tổ công tác thẩm định bổ sung (đồng)
- Kinh phí tổ chức thực hiện	82.633.578,0
- Kinh phí dự phòng tổ chức cưỡng chế:	8.263.358,0
Tổng cộng:	90.896.936

b) Phân bổ kinh phí

- Kinh phí thẩm định chuyển về Tổ công tác liên ngành thẩm định (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) là **23%** tổng kinh phí tổ chức thực hiện.

- Kinh phí phê duyệt phương án chuyển về UBND thành phố Điện Biên Phủ là **2%** tổng kinh phí tổ chức thực hiện

- Phương án, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đề GPMB thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m phải xây dựng giá đất cụ thể để bồi thường, hỗ trợ về đất nên khoản kinh phí **5%** chuyển về sở Tài chính để chi phí cho Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh.

- Còn lại **70%** kinh phí tổ chức thực hiện được chuyển cho Trung tâm phát triển quỹ đất trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường để chi cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Mức trích tỷ lệ % cụ thể cho các cơ quan, tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại thành phố Điện Biên Phủ do Chủ tịch UBND thành phố Điện Biên Phủ ban hành theo quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 3 Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 của UBND tỉnh Điện Biên.

3.5. Phương án tái định cư:

a) Tờ trình số 17/TTr-TTPTQĐ ngày 26/3/2018; Tờ trình số 42/TTr-TTPTQĐ ngày 17/5/2018 và Tờ trình số 60/TTr-TTPTQĐ ngày 30/8/2018 của Trung tâm phát triển quỹ đất trình 16 suất tái định cư và giao đất có thu tiền sử dụng đất không thông qua hình thức đấu giá;

b) Tổ công tác liên ngành thẩm định 14 suất tái định cư và giao đất có thu tiền sử dụng đất không thông qua hình thức đấu giá (Lý do: một số nội dung đã trình Tổ công tác không thẩm định lại); cụ thể như sau:

- 01 (một) hộ (gồm 01 suất) đủ điều kiện được bồi thường bằng đất ở thông qua hình thức giao đất tái định cư, hộ được bố trí 01(một) suất theo quy định tại Điều 79 Luật Đất đai năm 2013.

- 06 (sáu) hộ (gồm 06 suất) là hộ gia đình bị thu hồi đất ở, có nhà ở trên thửa đất bị thu hồi, phải di chuyển chỗ ở, hộ khẩu tại bản Phiêng Bua phường Noong Bua. Hộ gia đình không còn đất ở, nhà ở nào khác trên địa bàn phường (kèm theo công văn 107/CV-TTPTQĐ ngày 24/8/2017) đủ điều kiện giao 01 (một) suất đất ở có thu tiền sử dụng đất tại điểm tái định cư và được xử lý chênh lệch về giá trị đất ở nơi đi và nơi đến theo quy định tại Quyết định 662/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2016, theo quy định tại Điểm b, Khoản 2 Văn bản 1189/UBND-TH ngày 10/5/2018 của UBND tỉnh Điện Biên.

- 01 (một) hộ (gồm 01 suất) là hộ gia đình bị thu hồi nhiều đất ở (370m² đất ở) không phải là hộ gia đình có nhiều thế hệ, nhiều cặp vợ chồng cùng chung sống trên một thửa đất ở bị thu hồi, hộ không còn đất ở, nhà ở nào khác trên địa bàn phường Noong Bua và hộ gia đình có nguyện vọng về đất ở, trường hợp chấp hành đầy đủ, không vi phạm các quy định về bồi thường, hỗ trợ, TĐC của dự án thì được xem xét giao 01 (một) lô đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua hình thức đấu giá theo quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 1 Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 21/3/2017 của UBND tỉnh Điện Biên.

- 01 (một) hộ (gồm 01 suất) là hộ gia đình có nhiều thế hệ, đủ điều kiện tách hộ nhưng chưa tách hộ, hộ không còn đất ở, nhà ở nào khác trên địa bàn phường Noong Bua và hộ có nguyện vọng đất ở thì được giao 01 suất đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua hình thức đấu giá theo quy định tại Điều 5 Quyết định 27/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh.

- 05 (năm) hộ (gồm 05 suất) là hộ gia đình bị thu hồi nhiều đất (từ 1.000 m² đến dưới 3.000 m² đất). trường hợp chấp hành đầy đủ, không vi phạm các quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án thì được giao thêm 01 (một) suất đất ở theo quy hoạch có thu tiền sử dụng đất không thông qua hình thức đấu giá theo Ý 1 khoản 3 mục II văn bản số 2620/UBND-TH ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh Điện Biên.

3.6. Kết quả thẩm định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của Tổ công tác liên ngành

Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung là **4.222.575.820,0** đồng (*Bốn tỷ hai trăm hai mươi hai triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn tám trăm hai mươi đồng.*).

Cụ thể các hạng mục như sau:

- Kinh phí bồi thường, hỗ trợ về đất:	2.044.022.851,0	đồng
- Kinh phí bồi thường, hỗ trợ về tài sản vật kiến trúc:	1.111.849.471,0	đồng
- Kinh phí bồi thường, hỗ trợ về cây trồng vật nuôi:	898.907.762,0	đồng
- Kinh phí hỗ trợ:	76.898.800,0	đồng
- Kinh phí tổ chức thực hiện 2% trên tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ thuộc dự án:	82.633.578,0	đồng
- Kinh phí dự phòng tổ chức cưỡng chế 10% trên tổng giá trị kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ thuộc dự án:	8.263.358,0	đồng

Tổng cộng	4.222.575.820	đồng
------------------	----------------------	------

(Có biểu tổng hợp kinh phí bồi thường, hỗ trợ kèm theo)

Trên đây là báo cáo thuyết minh kết quả thẩm định điều chỉnh bổ sung bồi thường, hỗ trợ, về đất, tài sản vật kiến trúc, cây trồng vật nuôi và các khoản hỗ trợ cho hộ gia đình cá nhân và tổ chức thuộc phương án, dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho người sử dụng đất và các đối tượng bị ảnh hưởng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m trên địa bàn bản Phiêng Bua, phường Noong Bua (phương án Hạ tầng khung Phiêng Bua) đợt 3. Tổ công tác liên ngành tổng hợp thuyết minh báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND thành phố Điện Biên Phủ phê duyệt./.

Nơi nhận:

- UBND TP Điện Biên Phủ;
- Các Sở: TN&MT, TC; XD;
- TTPTQĐ; CNTTPTQĐ TP ĐBP;
- Ban QLDA TP Điện Biên Phủ;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường- TP ĐBP;
- Lưu: VT, TCT.

**KT. TỔ TRƯỞNG
TỔ PHÓ**



**PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
Ngôn Ngọc Khuê**